

## **BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

**Quý I cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009**

### **I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

1. Hình thức sở hữu vốn: Công ty cổ phần.
2. Lĩnh vực kinh doanh: Sản xuất - chế biến, dịch vụ, thương mại.
3. Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất, mua bán các loại bông, xơ, sợi, vải, hàng may mặc, giày dép và máy móc, thiết bị, phụ tùng, nguyên phụ liệu, vật tư, hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh), thuốc nhuộm, bao bì ngành dệt may... ..

4. Các công ty con, Công ty liên kết

Tổng số các Công ty con: 04

Số lượng các Công ty con được hợp nhất: 04

Số lượng các Công ty con không được hợp nhất: không

Danh sách các Công ty con được hợp nhất:

#### **Công ty Cổ phần Thành Tân Tiến**

Địa chỉ: Lô 1 - 8D, đường số 13, Nhóm CNI, Khu Công nghiệp Tân Bình, Phường Sơn Kỳ, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh

Tỷ lệ lợi ích của Công ty mẹ tại ngày 31/03/2009: 60.69%

Quyền biểu quyết của Công ty mẹ: 60.69%

#### **Công ty Cổ phần Thành Chí**

Địa chỉ: số 37, đường 3 tháng 2, Phường 8, Thành phố Vũng Tàu

Tỷ lệ lợi ích của Công ty mẹ tại ngày 31/03/2009: 69.40%

Quyền biểu quyết của Công ty mẹ: 69.40%

#### **Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Kinh doanh Hạ Tầng KCN Sài Gòn - Long An**

(Slico)

Địa chỉ: Ấp Đức hạnh, Xã Đức Lập Hạ, Huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An

Tỷ lệ lợi ích của Công ty mẹ tại ngày 31/03/2009: 70.00%

Quyền biểu quyết của Công ty mẹ: 70.00%

#### **Công ty Cổ phần Phòng Khám Đa Khoa Thành Công**

Địa chỉ: số 36, đường Tây Thạnh, Phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tỷ lệ lợi ích của Công ty mẹ tại ngày 31/03/2009: 61.07%

Quyền biểu quyết của Công ty mẹ: 56.63%

Cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát được phản ánh trong Báo cáo tài chính hợp nhất theo phương pháp vốn chủ sở hữu:

Công ty Cổ phần Thành Châu:

Địa chỉ trụ sở chính: số 36 đường Tây Thạnh, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú Thành phố Hồ Chí Minh

Tỷ lệ phần sở hữu: 50.00%

Tỷ lệ quyền biểu quyết: 50.00%

### **II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN**

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

## **CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG**

Địa chỉ: Số 36, Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I**

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

---

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là đồng Việt Nam (VND).

### **III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG**

#### **1. Chế độ kế toán áp dụng**

Công ty áp dụng Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam.

#### **2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán**

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc lập Báo cáo tài chính tổng hợp kết thúc năm.

#### **3. Hình thức kế toán áp dụng**

Công ty Mẹ sử dụng hình thức nhật ký chứng từ;

Công ty cổ phần Thành Chí áp dụng hình thức sổ nhật ký chung;

Công ty cổ phần Thành Tân Tiến áp dụng hình thức chứng từ ghi sổ;

Công ty Slico áp dụng hình thức chứng từ ghi sổ.

Công ty cổ phần PKDK Thành Công áp dụng hình thức sổ nhật ký chung;

Công ty cổ phần Thành Châu áp dụng hình thức sổ nhật ký chung;

#### **4. Cơ sở hợp nhất báo cáo tài chính**

Các công ty con:

Các công ty con là các đơn vị do Công ty mẹ kiểm soát. Sự kiểm soát tồn tại khi Công ty mẹ có quyền chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của một đơn vị để thu được lợi ích kinh tế từ các hoạt động này. Các báo cáo tài chính của các công ty con được hợp nhất trong các báo cáo tài chính hợp nhất từ ngày bắt đầu kiểm soát đến ngày kết thúc kiểm soát.

Mua lại các công ty con;

Các giao dịch mua lại với các đơn vị chịu kiểm soát chung được hạch toán theo giá trị ghi sổ trước giao dịch của tài sản và công nợ phát sinh từ giao dịch mua lại. Chênh lệch giữa các khoản thanh toán đã trả và giá trị ghi sổ liên quan trước giao dịch được ghi nhận trực tiếp vào tài khoản Vốn khác và được báo cáo là "Chênh lệch giá trị các giao dịch mua lại giữa các đơn vị chịu kiểm soát chung". Tập đoàn áp dụng chính sách không trình bày lại các số liệu so sánh như thể sự hợp nhất đã tồn tại trong suốt các kỳ báo cáo được trình bày.

Các công ty liên kết và liên doanh (các đơn vị nhận đầu tư hạch toán theo phương pháp vốn chủ sở hữu);

Các công ty liên kết là những đơn vị mà Tập đoàn có ảnh hưởng đáng kể, nhưng không có quyền kiểm soát, đối với các chính sách tài chính và hoạt động. Các công ty liên doanh là các đơn vị có các hoạt động mà Tập đoàn có quyền đồng kiểm soát, được thành lập theo thỏa thuận hợp đồng và đòi hỏi sự nhất trí hoàn toàn về các quyết định tài chính và hoạt động chiến lược. Các công ty liên kết và công ty liên doanh được hạch toán theo phương pháp vốn chủ sở hữu. Các báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm phần chi phí và thu nhập của Tập đoàn trong các đơn vị nhận đầu tư hạch toán theo phương pháp vốn chủ sở hữu, sau khi các đơn vị này đã thực hiện những điều chỉnh các chính sách kế toán của mình cho phù hợp với các chính sách kế toán của tập đoàn, kể từ ngày bắt đầu có ảnh hưởng đáng kể hoặc đồng kiểm soát đến ngày kết thúc ảnh hưởng đáng kể hoặc đồng kiểm soát. Nếu phần lỗ của Tập đoàn vượt quá khoản đầu tư của tập đoàn trong đơn vị nhận đầu tư hạch toán theo phương pháp vốn chủ sở hữu, giá trị ghi sổ của khoản đầu tư đó (bao gồm toàn bộ các khoản đầu tư dài hạn) được ghi giảm xuống bằng không và dừng việc ghi nhận các khoản lỗ, trừ khi Tập đoàn có một nghĩa vụ phải thực hiện hay đã thực hiện các khoản thanh toán thay cho đơn vị nhận đầu tư.

Các giao dịch bị loại trừ khi hợp nhất

Các số dư nội bộ và toàn bộ thu nhập và chi phí chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ được loại trừ khi lập báo cáo tài chính hợp nhất. Lãi chưa thực hiện phát sinh từ các giao

## **CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG**

Địa chỉ: Số 36, Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I**

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

---

dịch với các đơn vị đầu tư hạch toán theo phương pháp vốn chủ sở hữu được loại trừ khỏi khoản đầu tư liên quan đến lợi ích của Tập đoàn trong đơn vị nhận đầu tư. Lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ được loại trừ khi giá vốn không thể được thu hồi.

#### **IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG**

##### **1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính**

Báo cáo tài chính được trình bày theo nguyên tắc giá gốc.

Các đơn vị trực thuộc hình thành bộ máy kế toán riêng, hạch toán phụ thuộc. Báo cáo tài chính của toàn Công ty được lập trên cơ sở tổng hợp Báo cáo tài chính của các đơn vị trực thuộc. Doanh thu và số dư giữa các đơn vị trực thuộc được loại trừ khi lập Báo cáo tài chính tổng hợp năm.

##### **2. Tiền và tương đương tiền**

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi.

##### **3. Hàng tồn kho**

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá gốc. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá gốc hàng tồn kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được ghi nhận khi giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trừ chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

##### **4. Các khoản phải thu thương mại và phải thu khác**

Các khoản phải thu thương mại và các khoản phải thu khác được ghi nhận theo hóa đơn, chứng từ.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

\* Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán; tối thiểu:

- 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn dưới 1 năm.
- 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
- 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.

\* Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

##### **5. Tài sản cố định hữu hình**

Tài sản cố định được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí trong kỳ.

Khi tài sản cố định được bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào thu nhập hay chi phí trong kỳ.

Tài sản cố định được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định như sau:

Loại tài sản cố định

Số năm

## CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 36, Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Nhà cửa, vật kiến trúc	5 - 50
Máy móc và thiết bị	5 - 15
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	6 - 10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	3 - 15
Tài sản cố định khác	3 - 15

#### 6. Tài sản cố định thuê tài chính

Thuê tài sản được phân loại là thuê tài chính nếu phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu tài sản thuộc về người đi thuê. Tài sản cố định thuê tài chính được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định thuê tài chính là giá thấp hơn giữa giá trị hợp lý của tài sản thuê tại thời điểm khởi đầu của hợp đồng thuê và giá trị hiện tại của khoản thanh toán tiền thuê tối thiểu. Tỷ lệ chiết khấu để tính giá trị hiện tại của khoản thanh toán tiền thuê tối thiểu cho việc thuê tài sản là lãi suất ngầm định trong hợp đồng thuê tài sản hoặc lãi suất ghi trong hợp đồng. Trong trường hợp không thể xác định được lãi suất ngầm định trong hợp đồng thuê thì sử dụng lãi suất tiền vay tại thời điểm khởi đầu việc thuê tài sản.

Tài sản cố định thuê tài chính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Trong trường hợp không chắc chắn Công ty sẽ có quyền sở hữu tài sản khi hết hạn hợp đồng thuê thì tài sản cố định sẽ được khấu hao theo thời gian ngắn hơn giữa thời gian thuê và thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định thuê tài được công bố tại thuyết minh số IV.5.

#### 7. Tài sản cố định vô hình

##### Quyền sử dụng đất

Quyền sử dụng đất là giá trị định giá nhà nước giao và toàn bộ các chi phí thực tế Công ty đã chi ra có liên quan trực tiếp tới đất sử dụng, bao gồm: tiền chi ra để có quyền sử dụng đất, chi phí cho đền bù, giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng, lệ phí trước bạ... Quyền sử dụng đất được khấu hao theo số năm trên hợp đồng thuê đất.

##### Phần mềm máy tính

Phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Công ty đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy vi tính được khấu hao trong 4 năm.

#### 8. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí trong kỳ. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được vốn hóa.

Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong kỳ, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.

#### 9. Đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư vào chứng khoán được ghi nhận theo giá gốc

Các khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên kết được hợp nhất trên báo cáo theo hướng dẫn của các chuẩn mực kế toán hiện hành.

Dự phòng giảm giá chứng khoán được lập cho từng loại chứng khoán được mua bán trên thị trường và có giá thị trường giảm so với giá đang hạch toán trên sổ sách. Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư tài chính vào các tổ chức kinh tế khác được trích lập khi các tổ chức kinh tế này bị lỗ (trừ trường hợp lỗ theo kế hoạch đã được xác định trong phương án kinh doanh trước

## **CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG**

Địa chỉ: Số 36, Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I**

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

---

khi đầu tư) với mức trích lập tương ứng với tỷ lệ góp vốn của Công ty trong các tổ chức kinh tế này.

Khi thanh lý một khoản đầu tư, phần chênh lệch giữa giá trị thanh lý thuần và giá trị ghi sổ được hạch toán vào thu nhập hoặc chi phí trong kỳ.

#### **10. Chi phí trả trước dài hạn**

Tiền thuê đất trả trước

Tiền thuê đất trả trước thể hiện khoản tiền thuê đất đã trả cho phần đất Công ty đang sử dụng.

Tiền thuê đất được phân bổ theo thời hạn thuê qui định trên hợp đồng thuê đất.

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí trong kỳ theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ từ 2-3 năm.

#### **11. Chi phí phải trả**

Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả cho các hàng hóa, dịch vụ đã sử dụng trong kỳ.

#### **12. Trích lập quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm**

Quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm được dùng để chi trả trợ cấp thôi việc, mất việc. Mức trích quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm là 3% quỹ lương làm cơ sở đóng bảo hiểm xã hội và được hạch toán vào chi phí trong kỳ. Trường hợp quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm không đủ để chi trợ cấp cho người lao động thôi việc, mất việc trong kỳ thì phần chênh lệch thiếu được hạch toán vào chi phí.

#### **13. Nguồn vốn kinh doanh - quỹ**

Nguồn vốn kinh doanh của Công ty bao gồm:

Vốn đầu tư của chủ sở hữu: được ghi nhận theo số thực tế đã đầu tư của các cổ đông.

Thặng dư vốn cổ phần: chênh lệch do phát hành cổ phiếu cao hơn mệnh giá.

Các quỹ được trích lập và sử dụng theo Điều lệ Công ty.

#### **14. Cổ tức**

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả trong kỳ cổ tức được công bố.

#### **15. Thuế thu nhập doanh nghiệp**

Công ty có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 25% trên thu nhập chịu thuế. Công ty được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong 2 năm kể từ năm bắt đầu kinh doanh có lãi và giảm 50% trong 5 năm tiếp theo - khoản 3, Điều 36 Nghị định 164/2003/NĐ-CP.

Năm tài chính 2006 là năm đầu tiên Công ty hoạt động kinh doanh có lãi, năm 2009 là năm thứ 2 được miễn giảm thuế 50%.

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp trong kỳ bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập chịu thuế trong kỳ với thuế suất áp dụng tại ngày cuối kỳ. Thu nhập chịu thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập và chi phí không phải chịu thuế hay không được khấu trừ.

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích Báo cáo tài chính và các giá trị dùng cho mục đích thuế. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG**

Địa chỉ: Số 36, Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I**

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

- Phải thu về ứng trước góp vốn cty cp chứng khoán		
Thành Công	7,000,000,000	7,000,000,000
- Phải thu BHXH, BHYT người lao động	-	-
- Ban bồi thường giải phóng mặt bằng Huyện Đức		
Hoà	60,413,481,756	60,413,481,756
- Phải thu khác	1,909,922,817	1,556,984,015
<b>Cộng</b>	<b>69,623,404,573</b>	<b>69,270,465,771</b>
	-	-
04- Hàng tồn kho	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
- Hàng mua đang đi đường	-	311,637,875
- Nguyên liệu, vật liệu	47,530,310,098	66,150,171,579
- Công cụ dụng cụ	250,002,945	267,875,380
- Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	43,779,614,318	37,956,799,731
- Thành phẩm	41,086,442,803	49,453,796,249
- Hàng hóa	1,382,406,938	1,460,776,179
- Hàng gửi đi bán	3,465,919,011	4,255,992,236
- Loại trừ hàng tồn kho trên báo cáo hợp nhất		
<b>Cộng giá gốc hàng tồn kho</b>	<b>137,494,696,113</b>	<b>159,857,049,229</b>
* Giá trị ghi sổ của hàng tồn kho dùng để thế chấp, cầm cố đảm bảo các khoản nợ phải trả: 96,000,000,000 đồng.		
* Giá trị hoàn nhập dự phòng giảm giá hàng tồn kho trong năm (quý):		
* Các trường hợp hoặc sự kiện dẫn đến phải trích thêm hoặc hoàn nhập dự phòng giảm giá hàng tồn kho: không.		
<b>Tổng dự phòng</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
05- Thuế và các khoản phải thu nhà nước	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	-	-
- ... ..	1,470,000	
- Các khoản khác phải thu nhà nước	-	
<b>Cộng</b>	<b>1,470,000</b>	<b>-</b>
*) Tài sản ngắn hạn khác gồm	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
- Tài sản thiếu chờ xử lý	32,273,492	32,273,492
- Tạm ứng	3,697,297,140	3,048,289,993
- Ký quỹ, ký cược ngắn hạn	41,681,269,124	42,247,288,497
<b>Cộng</b>	<b>45,410,839,756</b>	<b>45,327,851,982</b>
	-	-
06- Phải thu dài hạn nội bộ	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
- Cho vay dài hạn nội bộ	-	-
- Phải thu dài hạn nội bộ khác	-	-
<b>Cộng</b>	<b>-</b>	<b>-</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG**

Địa chỉ: Số 36, Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I**

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

---

07- Phải thu dài hạn khác

Số cuối kỳ

Số đầu năm

- Ký quỹ, ký cược dài hạn

- Các khoản tiền nhận ủy thác

- Phải thu dài hạn khác

**Cộng**

\_\_\_\_\_  
=====

\_\_\_\_\_  
=====



**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG**

Địa chỉ: Số 36, Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

**8. Tăng, giảm TSCĐ hữu hình**

Khoản Mục	Nhà Cửa	Máy Móc Thiết Bị	Phương Tiện Vận Tải	Thiết Bị Dụng Cụ Quản Lý	TSCĐ Khác	Tổng Cộng
<b>Nguyên giá TSCĐ HH</b>						
Số dư đầu năm	223,874,969,168	568,318,100,607	13,872,391,504	11,503,281,994	116,805,538,653	934,374,281,926
Mua trong năm	68,456,523,793	260,389,548,196	1,177,129,747	-	28,682,291,976	358,705,493,712
Đầu tư XDCB hoàn thành						-
Điều chỉnh phân loại tăng						-
Chuyển sang BĐS Đầu tư						-
Thanh lý, nhượng bán khác		4,319,642,102	-	-	186,095,065	4,505,737,167
Điều chỉnh phân loại giảm						-
<b>Số dư cuối năm</b>	<b>292,331,492,961</b>	<b>824,388,006,701</b>	<b>15,049,521,251</b>	<b>11,503,281,994</b>	<b>145,301,735,564</b>	<b>1,288,574,038,471</b>
<b>Giá trị hao mòn lũy kế</b>						
Số dư đầu năm	71,462,297,893	382,209,547,463	6,907,451,833	5,695,674,785	84,235,518,198	550,510,490,172
Khấu hao trong năm	1,531,924,294	7,209,128,570	399,525,631	180,486,099	1,554,220,608	10,875,285,202
ĐC khấu hao trong năm						-
Điều chỉnh tăng hao mòn						-
Thanh lý, nhượng bán		4,216,073,031			186,095,064	4,402,168,095
Điều chỉnh giảm hao mòn						-
<b>Số dư cuối năm</b>	<b>72,994,222,187</b>	<b>385,202,603,002</b>	<b>7,306,977,464</b>	<b>5,876,160,884</b>	<b>85,603,643,742</b>	<b>556,983,607,279</b>
<b>Giá trị còn lại của TSCĐ HH</b>						

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG**

Địa chỉ: Số 36, Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I**

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Tại ngày đầu năm	152,412,671,275	186,108,553,144	6,964,939,671	5,807,607,209	32,570,020,455	383,863,791,754
Tại ngày cuối năm	219,337,270,774	439,185,403,699	7,742,543,787	5,627,121,110	59,698,091,822	731,590,431,192

Nguyên giá TSCĐ đã hết khấu hao nhưng vẫn còn sử dụng: 386,912,249,025 đồng.

Nguyên giá TSCĐ không cần dùng chờ thanh lý: không

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG**

Địa chỉ: Số 36, Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

**9. Tăng, giảm TSCĐ thuê tài chính**

Khoản Mục	Nhà Cửa	Máy Móc Thiết Bị	Phương Tiện Vận Tải	Thiết Bị Dụng Cụ Quản Lý	TSCĐ Khác	Tổng Cộng
<b>Nguyên giá TSCĐ thuê TC</b>						
Số dư đầu năm		9,171,446,993				9,171,446,993
Thuê tài chính trong năm						
Đầu tư XDCB hoàn thành						
Mua lại TSCĐ thuê tài chính						
Trả lại TSCĐ thuê tài chính						
<b>Số dư cuối năm</b>		<b>9,171,446,993</b>				<b>9,171,446,993</b>
<b>Giá trị hao mòn lũy kế</b>						
Số dư đầu năm		2,406,107,967				2,406,107,967
Khấu hao trong năm		152,857,452				152,857,452
ĐC khấu hao trong năm						-
Mua lại TSCĐ thuê tài chính						-
Trả lại TSCĐ thuê tài chính						-
<b>Số dư cuối năm</b>		<b>2,558,965,419</b>				<b>2,558,965,419</b>
<b>Giá trị còn lại của TSCĐ thuê TC</b>						
Tại ngày đầu năm		6,765,339,026				6,765,339,026
Tại ngày cuối năm		6,612,481,574				6,612,481,574

**10. Tăng, giảm TSCĐ vô hình**

Khoản Mục	Quyền sử dụng đất	Bảng quyền, bằng sáng chế	Nhãn hiệu hàng hoá	Phần mềm máy vi tính	TSCĐ vô hình khác	Tổng Cộng
<b>Nguyên giá TSCĐ VH</b>						
Số dư đầu năm	180,907,453,366	157,168,817	-	458,834,817		181,523,457,000
Mua trong kỳ	4,415,001,117					4,415,001,117
Tạo ra từ nội bộ doanh nghiệp						-
Tăng khác						-
Thanh lý, nhượng bán						-
<b>Số dư cuối năm</b>	<b>185,322,454,483</b>	<b>157,168,817</b>	<b>-</b>	<b>458,834,817</b>		<b>185,938,458,117</b>
<b>Giá trị hao mòn lũy kế</b>						
Số dư đầu năm	11,770,137,854	94,956,150		116,865,861	-	11,981,959,865
Khấu hao trong kỳ	664,938,096	9,823,050		9,322,899		684,084,045
Tăng khác						-

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG**

Địa chỉ: Số 36, Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I**

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Giảm khác

-

<b>Số dư cuối kỳ</b>	<b>12,435,075,950</b>	<b>104,779,200</b>	<b>-</b>	<b>126,188,760</b>	<b>-</b>	<b>12,666,043,910</b>
<b>Giá trị còn lại của TSCĐ VH</b>						
Tại ngày đầu năm	169,137,315,512	62,212,667	-	341,968,956	-	169,541,497,135
Tại ngày cuối kỳ	172,887,378,533	52,389,617	-	332,646,057	-	173,272,414,207

<b>11- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang:</b>	<b>Số cuối kỳ</b>	<b>Số đầu năm</b>
- Tổng số chi phí XD CB dở dang:	<b>65,592,082,395</b>	<b>165,391,889,156</b>
Trong đó (những công trình lớn):		
+ Dự án nhà máy sợi 4 - 60.000 cọc	2,859,442,866	108,932,522,953
+ Chi phí san lấp gần xưởng Sợi 3	2,595,530,909	
+ Dự án Thành Công Tower 1	2,208,802,869	2,208,802,869
+ Chi phí san lấp đất gần xưởng sản xuất Nhị Xuân	879,822,905	879,822,905
+ Chi phí tư vấn, đánh giá lựa chọn phần mềm	935,203,599	935,203,599
+ Cải tạo tầng 3 toà nhà B5 làm nhà ở cho công nhân	627,981,818	
+ Kho bãi tổng hợp KCN Phú Mỹ 1 (Thành Chí)	846,013,272	846,013,272
+ Cp đền bù giải phóng mặt bằng mỏ đá lô 4	1,850,807,000	
+ Dây chuyền nghiền đá - trạm trộn mỏ đá lô 4 (Thành Chí)	14,571,428,571	14,571,428,571
+ Quyền quản lý khu đất 227 Võ Thị sáu (Thành Chí)	689,881,818	689,881,818
+ Dự án Cụm biệt thự tình lộ 44 (Thành Chí)	605,861,285	605,861,285
+ Đo đạc quy hoạch địa chất, môi trường (Slíco)	2,250,180,241	2,250,180,241
+ Mua quyền sử dụng đất (Slíco)	26,767,508,079	26,767,508,079
+ Chi phí lãi vay được vốn hoá (Slíco)	3,575,794,991	3,575,794,991
+ Chi phí san lấp (Slíco)	2,919,547,273	2,919,547,273

12- Tăng, giảm bất động sản đầu tư: không

<b>13- Đầu tư dài hạn khác</b>	<b>Số cuối kỳ</b>	<b>Số đầu năm</b>
- Đầu tư cổ phiếu (DM Huế: 0.318, CK Thành Công: 35, Việt Thắng: 0.125 tỉ đồng)	35,443,000,000	35,443,000,000
- Đầu tư trái phiếu	5,516,000	5,516,000
- Đầu tư tín phiếu, kỳ phiếu	-	-
- Cho vay dài hạn	-	-

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG**

Địa chỉ: Số 36, Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I**

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

- Đầu tư dài hạn khác (Thành Phúc: 1.665 tỉ, golf VTàu: 8.25 tỉ đồng)	9,915,000,000	9,915,000,000
<b>Cộng</b>	<b>45,363,516,000</b>	<b>45,363,516,000</b>
<b>14- Chi phí trả trước dài hạn</b>	<b>Số cuối kỳ</b>	<b>Số đầu năm</b>
- Chi phí phát sinh tại T.T. Tiến	383,679,757	500,792,243
- Chi phí phát sinh tại PKĐK Thành Công	-	-
- Chi phí phát sinh tại Slico	1,405,959,814	1,173,161,857
- Chi phí phát sinh tại Thành Chí	101,546,393	-
- Chi phí cho giai đoạn triển khai không đủ ghi TSCĐ VH	-	-
- Chi phí thuê đất	-	126,595,660
- Tài sản < 10 triệu, CCDC, thiết bị ... ..	4,066,783,257	2,121,241,696
<b>Cộng</b>	<b>5,957,969,221</b>	<b>3,921,791,456</b>
<b>15- Vay và nợ ngắn hạn</b>	<b>Số cuối kỳ</b>	<b>Số đầu năm</b>
- Vay ngắn hạn	293,648,933,799	352,111,829,141
- Nợ dài hạn đến hạn trả	34,754,308,019	37,134,513,962
<b>Cộng</b>	<b>328,403,241,818</b>	<b>389,246,343,103</b>
<b>16- Thuế và các khoản phải nộp nhà nước</b>	<b>Số cuối kỳ</b>	<b>Số đầu năm</b>
- Thuế giá trị gia tăng – 3T	59,237,725	572,025,625
- Thuế tiêu thụ đặc biệt	-	-
- Thuế xuất, nhập khẩu	-	-
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	3,400,669,915	944,812,545
- Thuế thu nhập cá nhân	169,177,775	155,846,449
- Thuế tài nguyên (Thành Chí)	6,664,950	5,022,368
- Thuế nhà đất và tiền thuê đất	624,521,795	-
- Các loại thuế khác	29,622,000	76,574,500
- Các khoản phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác (TC)	-	-
<b>Cộng</b>	<b>4,289,894,160</b>	<b>1,754,281,487</b>
<b>17- Chi phí phải trả</b>	<b>Số cuối kỳ</b>	<b>Số đầu năm</b>
- Lãi vay phải trả và trợ cấp thôi việc 3T	7,500,000	-
- Trích trước lương HĐ QT và Ban Kiểm soát (3T)	120,019,999	112,499,999
- Trích trước chi phí kiểm toán 6 tháng	185,000,000	100,000,000
- Trích trước thuê nhà CN Hà Nội	600,255,128	62,580,000
<b>Cộng</b>	<b>912,775,127</b>	<b>275,079,999</b>
<b>18- Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác</b>	<b>Số cuối kỳ</b>	<b>Số đầu năm</b>
- Giữ hộ công ty cổ phần Chứng khoán Thành Công	-	-
- Kinh phí công đoàn	195,618,315	152,396,000

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG**

Địa chỉ: Số 36, Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I**

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

- Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế	4,718,464,288	3,421,674,873
- Nhận ký quỹ, ký cược dài hạn (Slico)	51,000,000,000	51,000,000,000
- Nhận ký quỹ, ký cược ngắn hạn	2,000,000,000	2,000,000,000
- Phải trả tạm ứng nội bộ	284,066,324	377,642,273
- Doanh thu chưa thực hiện – CN; ptrả cổ tức – ĐN (T/Chí)	566,763,254	1,416,908,132
- Phải trả khác (Slico)	44,307,087,585	41,984,000,000
- Phải trả khác tại PKĐK	1,042,906,061	
- Các khoản phải trả, phải nộp khác (TCM và hợp nhất)	6,605,123,507	3,386,143,101
<b>Cộng</b>	<b>110,720,029,334</b>	<b>103,738,764,379</b>
<b>19- Phải trả dài hạn nội bộ</b>	<b>Số cuối kỳ</b>	<b>Số đầu năm</b>
- Vay dài hạn nội bộ	-	-
- ... ..		
- Phải trả dài hạn nội bộ khác	-	-
<b>Cộng</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
<b>20- Vay và nợ dài hạn</b>	<b>Số cuối kỳ</b>	<b>Số đầu năm</b>
a- Vay dài hạn	245,385,424,202	246,031,675,821
- Vay ngân hàng	245,126,424,202	246,031,675,821
- Vay đối tượng khác (3T vay)	259,000,000	
- Trái phiếu phát hành	-	-
b- Nợ dài hạn	3,255,581,847	3,259,998,409
- Thuê tài chính	3,255,581,847	3,259,998,409
- Nợ dài hạn khác	-	-
<b>Cộng</b>	<b>248,641,006,049</b>	<b>249,291,674,230</b>

**c- Các khoản nợ thuê tài chính**

<u>Thời han</u>	<u>năm 2009</u>			<u>Năm 2008</u>			<u>Đơn vi</u>
	<u>Tổng khoản thanh toán</u>	<u>Trả tiền</u>	<u>Trả nợ</u>	<u>Tổng khoản thanh toán</u>	<u>Trả tiền</u>	<u>Trả nợ</u>	
	<u>tiền</u>	<u>lãi thuê</u>	<u>gốc</u>	<u>tiền</u>	<u>lãi thuê</u>	<u>gốc</u>	
	<u>thuê tài chính</u>			<u>thuê tài chính</u>			
Từ 1 năm trở xuống	-			-			
Trên 1 năm đến 5 năm	81,003,717	-	81,003,717	535,478,995	8,607,778	526,871,217	VND
Trên 5 năm	28,621	2,436.15	26,185.17	125,788.60	21,047.92	104,740.68	USD
	-			-			

**21- Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả**

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG**

Địa chỉ: Số 36, Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I**

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

a- Tài sản thuế thu nhập hoãn lại:	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
- Tài sản thuế thu nhập hoãn lại liên quan đến khoản chênh lệch tạm thời được khấu trừ (3T)		
- Tài sản thuế thu nhập hoãn lại liên quan đến khoản lỗ tính thuế chưa sử dụng	15,508,000	492,891,744
- Tài sản thuế thu nhập hoãn lại liên quan đến khoản ưu đãi tính thuế chưa sử dụng	-	-
- Khoản hoàn nhập tài sản thuế thu nhập hoãn lại đã được ghi nhận từ các năm trước	-	-
<b>Cộng tài sản thuế thu nhập hoãn lại</b>	<b><u>15,508,000</u></b>	<b><u>492,891,744</u></b>
b- Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
- Thuế thu nhập hoãn lại phải trả phát sinh từ các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế	-	-
- Khoản hoàn nhập thuế thu nhập hoãn lại phải trả đã được ghi nhận từ các năm trước	-	-
- Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	-	-
<b>Cộng thuế thu nhập hoãn lại phải trả</b>	<b><u>-</u></b>	<b><u>-</u></b>

**22. Vốn chủ sở hữu**

a- Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

# CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 36, Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Đơn vị tính: đồng.							
<u>Diễn giải</u>	<u>Vốn đầu tư của chủ sở hữu</u>	<u>Thặng dư vốn cổ phần</u>	<u>Cổ phiếu quỹ</u>	<u>Quỹ dự phát triển</u>	<u>Quỹ dự phòng tài chính</u>	<u>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</u>	<u>Cộng</u>
A	1	2	3	4	5	6	7
<b>Số dư đầu năm trước</b>	<b>189,824,970,000</b>	<b>14,912,491,000</b>	<b>(5,939,990,000)</b>	<b>5,341,656,686</b>	<b>4,326,614,968</b>	<b>72,408,712,682</b>	<b>280,874,455,336</b>
- Tăng vốn trong năm trước	52,014,230,000	45,032,400,000					97,046,630,000
- Lãi ròng năm trước	-					2,898,888,557	2,898,888,557
- Tăng khác	-			16,000,000,000	16,000,000,000		32,000,000,000
- Giảm vốn trong năm trước (trích quỹ)	-		-			48,229,451,368	48,229,451,368
- Phân phối cổ tức						27,312,485,195	27,312,485,195
- Giảm khác	-			50,000,000	1,113,306,478	219,900,836	1,383,207,314
<b>Số dư cuối năm trước</b>	<b>241,839,200,000</b>	<b>59,944,891,000</b>	<b>(5,939,990,000)</b>	<b>21,291,656,686</b>	<b>19,213,308,490</b>	<b>(454,236,160)</b>	<b>335,894,830,016</b>
<b>Số dư đầu năm nay</b>	<b>241,839,200,000</b>	<b>59,944,891,000</b>	<b>(5,939,990,000)</b>	<b>21,291,656,686</b>	<b>19,213,308,490</b>	<b>(454,236,160)</b>	<b>335,894,830,016</b>
- Tăng vốn trong năm nay	-	-		1,299,474,422	1,547,104,830		2,846,579,252
- Lãi trong năm nay						17,139,999,592	17,139,999,592
- Tăng khác				0			-
- Giảm vốn trong năm nay	-	-					-
- Lỗ trong năm nay				568,646,012	618,201,465	6,061,666,608	7,248,514,085
- Giảm khác							
<b>Số dư cuối năm nay</b>	<b>241,839,200,000</b>	<b>59,944,891,000</b>	<b>(5,939,990,000)</b>	<b>22,022,485,096</b>	<b>20,142,211,855</b>	<b>10,692,264,155</b>	<b>348,701,062,106</b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG**

Địa chỉ: Số 36, Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

b- Chi tiết vốn đầu tư của chủ sở hữu	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
- Vốn góp của nhà nước	64,000,000,000	64,000,000,000
- Vốn góp của các đối tượng khác	177,839,200,000	177,839,200,000
- ... ..		
<b>Cộng</b>	<b>241,839,200,000</b>	<b>241,839,200,000</b>
* Giá trị trái phiếu đã chuyển thành cổ phiếu trong năm		-
* Số lượng cổ phiếu quỹ	100,450	100,450
c- Các giao dịch về vốn với các chủ sở hữu và phân phối cổ tức, chia lợi nhuận	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	241,839,200,000	241,839,200,000
+ Vốn góp đầu năm	241,839,200,000	189,824,970,000
+ Vốn góp tăng trong kỳ		52,014,230,000
+ Vốn góp giảm trong kỳ (hợp nhất)	-	-
+ Vốn góp cuối năm	-	-
- Cổ tức, lợi nhuận đã chia	3,640,000	26,405,295,800
d- Cổ tức		
- Cổ tức đã công bố sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm		26,434,865,800
+ Cổ tức đã công bố trên cổ phiếu phổ thông		26,434,865,800
+ Cổ tức đã công bố trên cổ phiếu ưu đãi	-	-
- Cổ tức của cổ phiếu ưu đãi lũy kế chưa được ghi nhận		
đ- Cổ phiếu	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
- Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	24,183,920	24,183,920
- Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	24,183,920	24,183,920
+ Cổ phiếu phổ thông	24,183,920	24,183,920
+ Cổ phiếu ưu đãi	-	-
- Số lượng cổ phiếu được mua lại	100,450	100,450
+ Cổ phiếu phổ thông	100,450	100,450
+ Cổ phiếu ưu đãi	-	-
- số lượng cổ phiếu đang lưu hành	24,083,470	24,083,470
+ Cổ phiếu phổ thông	24,083,470	24,083,470

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG**

Địa chỉ: Số 36, Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I**

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

+ Cổ phiếu ưu đãi	-	-
* Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành:	10,000	10,000
e- Các quỹ của doanh nghiệp:	42,164,696,951	40,504,965,176
- Quỹ đầu tư phát triển	22,022,485,096	21,291,656,686
- Quỹ dự phòng tài chính	20,142,211,855	19,213,308,490
- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	-	-

\* Mục đích trích lập và sử dụng các quỹ của doanh nghiệp: Sử dụng đầu tư phát triển, sử dụng bù đắp những rủi ro kinh doanh, rủi ro tài chính, và sử dụng cho các mục đích khác theo quyết định khác của Đại hội cổ đông.

g- Thu nhập và chi phí, lãi hoặc lỗ được ghi nhận trực tiếp vào Vốn chủ sở hữu theo qui định của các chuẩn mực kế toán cụ thể.

23- Nguồn kinh phí	<u>Số cuối kỳ</u>	Số đầu năm
- Nguồn kinh phí được cấp trong năm		
- Chi sự nghiệp		
- Nguồn kinh phí còn lại cuối năm		

24- Tài sản thuê ngoài	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
a- Giá trị tài sản thuê ngoài		
- Tài sản cố định thuê ngoài		
- Tài sản khác thuê ngoài		
b- Tổng số tiền thuê tối thiểu trong tương lai của hợp đồng thuê hoạt động tài sản không hủy ngang theo các thời hạn		
- Từ 1 năm trở xuống		
- Trên 1 năm đến 5 năm		
- Trên 5 năm đến 10 năm		

## **VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

	<u>Số năm này</u>	<u>Số năm trước</u>
	<u>(Quý I)</u>	<u>(Quý I)</u>
25- Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ (Mã số 01). Trong đó:	<b>226,766,771,015</b>	<b>272,123,530,403</b>
- Doanh thu bán hàng	216,687,632,306	272,123,530,403
- Doanh thu cung cấp dịch vụ	10,079,138,709	
- Doanh thu hợp đồng xây dựng (đối với doanh nghiệp có hoạt động xây lắp). Trong đó:	-	

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG**

Địa chỉ: Số 36, Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I**

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

+ Doanh thu của hợp đồng xây dựng được ghi nhận trong kỳ;	-	
+ Tổng doanh thu lũy kế của hợp đồng xây dựng được ghi nhận đến thời điểm lập báo cáo tài chính;	-	
	-	-
26- Các khoản giảm trừ doanh thu (Mã số 02)	<b>101,130,458</b>	<b>1,356,924,909</b>
Trong đó:		
- Chiết khấu thương mại	-	
- Giảm giá hàng bán	-	
- Hàng bán bị trả lại	101,130,458	1,356,924,909
- Thuế GTGT phải nộp (phương pháp trực tiếp)	-	
- Thuế tiêu thụ đặc biệt	-	
- Thuế Xuất khẩu	-	
27- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (Mã số 10). Trong đó:	<b>226,665,640,557</b>	<b>270,766,605,494</b>
- Doanh thu thuần trao đổi sản phẩm, hàng hoá	226,665,640,557	270,766,605,494
- Doanh thu thuần trao đổi dịch vụ		
28- Giá vốn hàng bán (Mã số 11)	Số năm này (Quý I)	Số năm trước (Quý I)
- Giá vốn của hàng hoá, thành phẩm đã bán	2,883,062,109	239,229,717,563
- Giá vốn của thành phẩm đã bán	172,270,189,082	
- Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp	859,208,126	
- Giá trị còn lại, chi phí nhượng bán, thanh lý của bất động sản đầu tư đã bán	-	
- Giá vốn XD CB	-	
- Hao hụt, mất mát hàng tồn kho	-	
- Các khoản chi phí vượt mức bình thường	-	
- Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	-	
<b>Cộng</b>	<b>176,012,459,317</b>	<b>239,229,717,563</b>
29- Doanh thu hoạt động tài chính (Mã số 21)	Số năm này (Quý I)	Số năm trước (Quý I)
- Lãi tiền gửi, tiền cho vay	566,494,765	1,833,772,372
- Lãi đầu tư trái phiếu, kỳ phiếu, tín phiếu	-	
- Cổ tức, lợi nhuận được chia	188,520,000	
- Lãi bán ngoại tệ	-	
- Lãi chênh lệch tỉ giá đã thực hiện	11,121,140,551	5,743,793,501
- Lãi chênh lệch tỉ giá chưa thực hiện	-	
- Lãi bán hàng trả chậm	-	
- Doanh thu hoạt động tài chính khác	-	

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG**

Địa chỉ: Số 36, Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I**

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

<b>cộng</b>	<b>11,876,155,316</b>	<b>7,577,565,873</b>
30- Chi phí tài chính (Mã số 22)	Số năm này (Quý I)	Số năm trước (Quý I)
- Lãi tiền vay	15,579,528,941	13,394,091,229
- Chiết khấu thanh toán, lãi bán hàng trả chậm	-	
- Lỗ do thanh lý các khoản đầu tư ngắn hạn, dài hạn	-	366,952,492
- Lỗ chênh lệch tỉ giá đã thực hiện	11,768,058,267	
- Lỗ chênh lệch tỉ giá chưa thực hiện		
- Dự phòng giảm giá các khoản đầu tư ngắn hạn, dài hạn	131,000,000	2,441,598,789
- Chi phí tài chính khác (lỗ cty cp Thành Châu)	3,800,573	
<b>cộng</b>	<b>27,482,387,781</b>	<b>16,202,642,510</b>
31- Chi phí thuế thu nhập hiện hành (Mã số 51)	Số năm này (Quý I)	Số năm trước (Quý I)
- Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp tính trên thu nhập chịu thuế năm hiện hành (Thành Chi + 3T)	2,601,396,387	878,459,287
- Điều chỉnh chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp của các năm trước vào chi phí thuế thu nhập hiện hành năm nay	-	
<b>Tổng chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành</b>	<b>2,601,396,387</b>	<b>878,459,287</b>
32- Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại (Mã số 52)	Số năm này (Quý I)	Số năm trước (Quý I)
- Chi phí thuế thu nhập hoãn lại phát sinh từ các khoản chênh lệch tạm thời phải chịu thuế (3T)		
- Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại phát sinh từ việc hoàn nhập tài sản thuế thu nhập hoãn lại	477,383,744	
- Thu nhập thuế thu nhập hoãn lại phát sinh từ các khoản chênh lệch tạm thời được khấu trừ	-	
- Thu nhập thuế thu nhập hoãn lại phát sinh từ các Khoản lỗ tính thuế và ưu đãi thuế chưa sử dụng	-	
- Thu nhập thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại phát sinh từ việc hoàn nhập thuế thu nhập hoãn lại phải trả	-	
<b>Tổng chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại</b>	<b>477,383,744</b>	<b>-</b>
33- Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố	Số năm này (Quý I)	Số năm trước (Quý I)
- Chi phí nguyên liệu, vật liệu	144,863,430,355	184,212,541,680

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG**

Địa chỉ: Số 36, Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I**

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

- Chi phí nhân công	34,349,609,476	36,317,007,237
- Chi phí khấu hao TSCĐ	10,226,070,750	14,313,856,327
- Chi phí dịch vụ mua ngoài	16,934,854,651	23,388,685,360
- Chi phí khác bằng tiền	8,413,908,731	9,210,582,163
<b>Cộng</b>	<b>214,787,873,963</b>	<b>267,442,672,767</b>

**VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC**

1. Trình bày tài sản, doanh thu, kết quả kinh theo bộ phận

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh các Công ty Con như sau:

a. Công ty cổ phần Thành Chí:

Vốn Điều lệ: 30,000,000,000 VND. Trong đó công ty đầu tư vào cổ phiếu 20.602.990.000 VND (2,081,900 cổ phiếu; mệnh giá 10,000 VND/ 1 cổ phiếu - tỉ lệ góp vốn 69.4%).

Doanh thu thuần quý I năm 2009: 8,382,231,061 VND.

Lợi nhuận sau thuế: 980,059,131 VND.

b. Công ty cổ phần Thành Tân Tiến:

Vốn Điều lệ: 29,250,000,000 VND - Công ty góp vốn 60%. Đã góp vốn 5,265,000,000 VND.

Doanh thu thuần quý I năm 2009: 5,041,311,539 VND.

Lợi nhuận sau thuế: (25,718,097) VND.

c. Công ty cổ phần Slico:

Vốn Chủ sở hữu: 35,000,000,000 VND. Trong đó công ty đầu tư vào cổ phiếu 44.521.351.185 VND (2,450,000 cổ phiếu; mệnh giá 10,000 VND/ 1 cổ phiếu - tỉ lệ góp vốn 70%).

Hiện công ty chưa chính thức đi vào hoạt động SXKD vì công ty đang ổn định lại nguồn lực để phát triển lâu dài.

d. Công ty cổ phần Phòng Khám Đa Khoa Thành công:

- Vốn điều lệ: 15,000,000,000 đồng; vốn chủ sở hữu: 13,910,000,000 đồng – công ty đã góp vốn 61.07% (Công ty đã góp vốn 8,495,000,000 đồng trên tổng số phải góp 8,495,000,000 đồng).

- Doanh thu thuần quý I năm 2009: 1,373,754,051 VND

- Lợi nhuận (lỗ) sau thuế: (1,094,735,596) VND.

Kết quả hoạt động của các công ty năm này mang lại hiệu quả đáng kể cho Tập đoàn; riêng công ty cổ phần Phòng Khám Đa Khoa Thành Công bị lỗ do vừa mới đi vào hoạt động và mục đích đầu tư của công ty mẹ vào công ty con này mang tính phúc lợi xã hội.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2007 lợi thế thương mại của Công ty: 19,805,341,185 VND, khoản này được phân bổ đều vào lợi nhuận sau thuế trong vòng 10 năm; mỗi năm phân bổ 1,980,534,119 VND. Bắt đầu phân bổ từ niên độ kế toán 2007; đã phân bổ theo 1/4 tỉ lệ trên vào mỗi quý 2009.

2. Thông tin so sánh

Năm 2008, là năm đầu tiên Công ty tiến hành Hợp nhất báo cáo tài chính quý. Vì vậy, Báo cáo tài chính Hợp nhất của Công ty hàng quý có thể dùng để so sánh số liệu cùng kỳ các năm với nhau.

3. Thông tin về hoạt động liên tục

Hoạt động SXKD từ khi chuyển đổi từ công ty cổ phần dệt May Thành Công sang công cổ phần Dệt May – Đầu Tư – Thương Mại Thành Công đến nay vẫn liên tục, không gián đoạn.

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG**

Địa chỉ: Số 36, Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ I**

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

**4. Những thông tin khác**

- Công ty trích khấu hao Tài sản cố định năm 2009 với thời gian tối đa vận dụng theo khung thời gian khấu hao tại quyết định 206/2003/QĐ-BTC ngày 12/12/2003 của Bộ Tài chính về ban hành chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định.

- Khái quát thực trạng các chỉ tiêu tài chính tại ngày 31 tháng 03 năm 2009.

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>đơn vị tính</b>	<b>Số cuối kỳ</b>	<b>Số đầu năm</b>
<b>Cơ cấu tài sản</b>			
Tài sản ngắn hạn/ Tổng số tài sản	%	31.18%	39.12%
Tài sản dài hạn/ Tổng số tài sản	%	68.82%	60.88%
<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>			
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	74.85%	71.12%
Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	%	25.15%	28.88%
<b>Khả năng thanh toán</b>			
Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	0.82	0.81
Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0.08	0.11
<b>Tỷ suất sinh lời</b>			
Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu thuần	%	8.89%	0.67%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần	%	7.53%	0.49%
<b>Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản</b>			
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên tổng tài sản	%	1.32%	0.52%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản	%	1.12%	0.39%
<b>Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu</b>	%	7.06%	1.33%

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2009

---

PHAN NHƯ BÍCH  
Lập biểu

---

MAI VĂN SÁU  
Kế toán trưởng

---

ĐÌNH CÔNG HÙNG  
Tổng Giám đốc